**TUẦN 3**

**Thứ 2, ngày 18 tháng 9 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Bài 1: Giao lưu tài năng học trò với chủ đề: Nụ cười lan toả niềm vui**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Học sinh nhận diện được khả năng điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân trong một số tình huống đơn giản

- Rèn luyện và phát triển kĩ năng nghe – nói góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

**-** Có ý thức tôn trọng, bảo vệ hình ảnh của bạn trong lớp.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Hoạt động 1:** Khởi động

- HS chơi trò chơi: *Gọi tên cảm xúc*

- HS thảo luận sau khi chơi: Trò chơi giúp em nhận ra điều gì?

**2. Hoạt động 2.** Chia sẻ

- HS chia sẻ về một tình huống khiến mình đã có cảm xúc tích cực, mang lại nụ cười, lan tỏa niềm vui tới mọi người.

- Chơi trò chơi: Ai nhanh- Ai đúng với hệ thống câu hỏi có sẵn.

- Tổng kết, tuyên dương

**3. Vận dụng**

- Về nhà kể về buổi giao lưu cho ngưởi thân nghe.

**4. Nội dung điều chỉnh:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2 TIẾNG VIỆT**

**Bài 5: Tiết 1: Đọc: Thằn lằn xanh và tắc kè**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng và đọc diễn cảm bài *Thằn lằn xanh và tắc kè*, biết nhấn giọng vào những từ ngữ thể hiện tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trong bài.

- Nhận biết được bối cảnh, diễn biến các sự việc qua lời kể của tác giả câu chuyện. Hiểu suy nghĩ cảm xúc của nhân vật dựa vào lời nói của nhân vật. Hiểu điều tác giả muốn nói qua bài đọc: Mỗi loài vật đều có đặc tính riêng với một môi trường sống phù hợp với những đặc tính đó. Cần trân trọng những đặc điểm của mình và biết lựa chọn hoàn cảnh sống phù hợp với những đặc điểm đó.

***-*** Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt. Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn. Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

- Thông qua bài văn, biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi người, biết trân trọng môi trường sống, biết chia sẻ để hiểu hơn về bản thân mình và những người xung quanh. Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Hoạt động 1:** Khởi động

- Trò chơi: Bắn tên ( Nội dung: Nói về môi trường sống và thói quen một số loài vật mà mình biết)

**2. Hoạt động 2:** Khám phá

**\* Đọc văn bản:**

**-** HS nêu các nhân vật có trong bài đọc.

- HS đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các lời thoại với ngữ điệu phù hợp.

- Phân vai: đọc theo lời người dẫn chuyện, lời của thằn lằn xanh và lời của tắc kè trước lớp Đọc đúng giọng của các nhân vật trong câu chuyện.)

- Luyện đọc từ khó: *thằn lằn, thầm nghĩ, thi thoảng…,*

- Luyện đọc câu dài: Mình không thể bò trên tường/giống như tắc kè/ cũng không thể kiếm ăn/ theo cách của tắc kè. Thằn lằn xanh/ trở về với cái cây của mình/ và thích thú đi kiếm ăn/ vào ban ngày.

- Luyện đọc phân vai theo nhóm.

- HS đọc toàn bài.

**\* Trả lời câu hỏi:**

- HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Hỗ trợ nếu HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

- HS nêu nội dung bài.

**3. Hoạt động 3:** Thực hành

**\* Luyện đọc lại**

- HS đọc phân vai: đọc theo vai từng nhân vật trong câu chuyện.

- Thi đọc giữa các nhóm

- Nhận xét, tuyên dương.

**4. Hoạt động 4:** Vận dụng, trải nghiệm

- Chia sẻ đặc điểm hình dáng về một loài vật mà em biết.

- Thi đua giữa các tổ.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: GDTC**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 4: TOÁN**

**Bài 5: Giải bài toán bằng 3 bước tính (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Nhận biết và nắm được cách giải bài toán bằng  bước tính (phân tích tóm tắt đề bài, tìm cách giải, trình bày bài giải.).

- Vận dụng giải được các bài toán thực tế có 3 bước tính.

- Thông qua hoạt động vận dụng, thực hành giải bài toán thực tế (liên quan đến ba bước tính) HS được phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học (Khả năng diễn đạt trình bày bài giải,…).

**II. Đồ dùng dạy học**

- Các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học**

**1. Hoạt động 1:** Khởi động

- HS chơi trò chơi “ Bắn tên” và khởi động với 2 câu:

+ Câu 1: Nêu giá trị của biểu thức sau: a + b với a = 18; b = 16

+ Câu 2:  Nêu giá trị của biểu thức sau: a x a với a = 9;

- Nhận xét, tuyên dương.

**2. Hoạt động 2:** Khám phá

- Đọc bài toán, phân tích: Bài toán cho biết gì? Bài toán cần tìm gì?

- HS tóm tắt bài toán.

- HS trình bày bài toán ( Làm việc cá nhân)

- Nhận xét, tuyên dương.

- KL: Bài toán có ba bước tính.

**3. Hoạt động 3:** Luyện tập

Bài 1:

- HS đọc đề toán, phân tích: Bài toán cho biết gì? Bài toán cần tìm gì?  Bài toán có mấy bước tính? (Làm việc nhóm 2)

- HS làm vào vở.

- Đổi vở theo nhóm bàn trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: (Làm việc nhóm 4 hoặc 5)

- HS làm theo nhóm.

- Các nhóm trình bày.

- Mời các nhóm khác nhận xét

- Nhận xét chung, tuyên dương.

**4. Hoạt động 4:** Vận dụng, trải nghiệm

- Nêu ví dụ về bài toán có 3 bước tính (Làm việc nhóm 4 hoặc 5)

- Cùng phân tích và chia sẽ cách làm

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi chiều**

**Tiết 1: TIẾNG ANH**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 2: KHOA HỌC**

**Bài 3: Sự ô nhiễm và bảo vệ nguồn nước. Một số cách làm sạch nước (T1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nêu được nguyên nhân gây ra ô nhiễm môi trường, liên hệ thực tế ở gia đình và địa phương.

- Nêu được sự cần thiết phải bảo vệ nguồn nước (nêu được tác hại của nước không sạch) và phải sử dụng tiết kiệm nước.

- Biết tự chủ trong thực hiện các hoạt động của bài học để hiểu được nội dung bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Khởi động:** *-*  HS kể tên các nguồn nước và phân biệt đâu là nguồn nước sạch, đâu là nguồn nước bị ô nhiễm. (Làm việc cặp đôi).

- GV khuyến khích HS chia sẻ các hiểu biết của mình.

**2. Hoạt động***:*

**Hoạt động 1: Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước. (sinh hoạt nhóm 4)**

- GV hướng dẫn các nhóm HS quan sát hình 1, thảo luận và trả lời các câu hỏi sau vào phiếu bài tập:

+ Chỉ ra dấu hiệu chứng tỏ nước bị ô nhiễm.

+ Cho biết nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và nguyên nhân nào do con người trực tiếp gây ra.

- GV mời đại diện các nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét.

- GV nhận xét, tuyên dương.

**Hoạt động 2: Bảo vệ nguồn nước.**

**2.1 – 2.2: (Làm việc nhóm 4)**

**-** GV cho các nhóm HS chia sẻ những hiểu biết và suy nghĩ của mình về tác hại của việc sử dụng nước bị ô nhiễm và vì sao phải bảo vệ nguồn nước.

- Mời đại diện các nhóm trình bày, nhận xét chéo nhau.

- GV nhận xét phần trình bày của các nhóm và chốt kiến thức.

**2.3 Làm việc nhóm 2:**

- GV hướng dẫn các nhóm HS quan sát hình 2 để thảo luận cho biết việc làm để bảo vệ nguồn nước và nêu tác dụng của việc làm đó vào phiếu học tập hoặc bảng nhóm.

- GV cho các nhóm trả lời câu hỏi và nhận xét chéo nhau.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

- GV tổ chức trò chơi “Hoa đẹp bốn phương”

- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3 ĐẠO ĐỨC**

**Bài 1: Biết ơn người lao động  (Tiết 3)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**-** Nêu được những việc cần làm phù hợp với lứa tuổi để thể hiện lòng biết ơn người lao động.

- Biết tự chủ tự học, tự điều chỉnh hành vi, thái độ lời nói và việc làm biết ơn người lao động.

- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn qua việc thể hiện được lòng biết ơn người lao động bằng lời nói, việc làm cụ thể phù hợp với lứa tuổi. Nhắc nhở bạn bè, người thân có hành vi, thái độ biết ơn những người lao động.

- Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học**

**1. Hoạt động 1:** Khởi động

- Hát và múa bài hát: Cháu yêu cô chú công

**2. Hoạt động 2.** Khám phá

**\* Tìm hiểu những việc cần làm để thê hiện lòng biết ơn người lao động.** (Làm việc nhóm 2)

- HS đọc yêu cầu bài.

- HS cùng nhau quan sát tranh, thảo luận và nêu những việc làm để thể hiện lòng biết ơn người lao động qua các bức tranh trên.

- Các nhóm trình bày trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét và góp ý.

**3. Hoạt động 3.** Luyện tập, thực hành

**\* Vì sao phải biết ơn người lao động. (Làm việc nhóm 4)**

- HS đọc yêu cầu bài.

- HS làm việc nhóm, cùng nhau thảo luận và trả lời câu hỏi sau:

+ Nêu được những việc làm cụ thể, có ý nghĩa để viết ơn người lao động.

+ Theo em còn việc làm nào khác để thể hiện lòng biết ơn người lao động.

- Các nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét và góp ý.

**4. Hoạt động 4:** Vận dụng, trải nghiệm

- HS cùng nhau thảo luận và chia sẻ một việc đã làm thể hiện lòng biết ơn đối với người lao động - làm việc theo nhóm 4)

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 3, ngày 19 tháng 9 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

**Bài 5. Tiết 2: Luyện từ và câu: Luyện tập về danh từ**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết danh từ là từ chỉ sự vật (người, vật, hiện tượng tự nhiên, thời gian,…). Tìm được danh từ thông qua việc quan sát các sự vật xung quanh.

- Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Hoạt động 1:** Khởi động

- Cho HS xem một số tranh ảnh và yêu cầu HS nêu các sự vật có trong bức tranh, ảnh đó.

**2. Hoạt động 2:** Luyện tập

**\* Luyện tập về danh từ.**

Bài 1: Tìm danh từ chỉ thời gian, con vật, cây cối trong đoạn văn dưới đây

- HS đọc yêu cầu và nội dung:

- HS làm việc theo nhóm bàn:

- Các nhóm trình bày. Nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Kết luận và tuyên dương.

Bài 2. Tìm tiếp các danh từ chỉ người cho mỗi nhóm.   
- HS quan sát bức tranh và viết danh từ chỉ người cho mỗi nhóm.

- HS thi đua giữa các nhóm (Gọi 2-4 nhóm trả lời)

- Nhận xét, tuyên dương các nhóm.

Bài 3: Danh từ chỉ hiện tượng tự nhiên nào có thể thay cho mỗi bông hoa dưới đây?

- HS nêu yêu cầu của bài, tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài tập.

- Nhận xét kết luận và tuyên dương.

Bài 4: Đặt 3 câu có chứa danh từ (Làm việc nhóm đôi)   
- Các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Nhận xét, kết luận và tuyên dương.

**3. Hoạt động 3:** Vận dụng, trải nghiệm

- Trò chơi “ Gọi thuyền ”: Tìm danh từ chỉ người, đồ vật trong lớp của em.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TOÁN**

**Bài 5: Tiết 2: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết và nắm được cách giải bài toán bằng  bước tính (phân tích tóm tắt đề bài, tìm cách giải, trình bày bài giải.).

- Vận dụng cách giải bài toán có 3 bước tính để giải được các bài toán thực tế có liên quan.

- Thông qua hoạt động vận dụng, thực hành giải bài toán thực tế (liên quan đến ba bước tính) HS được phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học (Khả năng diễn đạt trình bày bài giải,…).

- Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Hoạt động 1.** Khởi động

- Hát và vận động theo nhạc bài hát: Vui đến trường.

**2. Hoạt động 2.** Luyện tập

Bài 1. (Làm việc cá nhân)

- Đọc bài toán, phân tích: Bài toán cho biết gì?  Bài toán cần tìm gì?

 - HS tóm tắt bài toán.

- HS giải bài toán vào vở

 - Chia sẽ, nhận xét.

Bài 2: (Làm việc nhóm 2)

- HS nêu bài toán, phân tích ( Bài toán cho biết gì? Bài toán cần tìm gì? Bài toán có mấy bước tính?)

- HS làm vào vở.

- Đổi vở soát theo nhóm bàn trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3:(Làm việc cá nhân )

- HS làm vở.

- Các nhóm trình bày: phân tích đề toán, tóm tắt, bài giải.

- Đổi chéo vở, nhận xét.

- KL chung, tuyên dương.

Bài 4: (Làm việc nhóm 4 hoặc 5 )

- HS cùng chia sẽ bằng lời bài toán trong nhóm dựa theo tóm tắt đã cho.

- HS phân tích đề toán dựa vào tóm tắt đó.

**3. Hoạt động 3:** Vận dụng, trải nghiệm.

- HS chơi trò chơi: Ai nhanh- Ai đúng? ( Nắm lại giải bài toán bằng 3 bước tính)

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3-4: TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT**

**VBT Tiếng Việt: Bài 5. Tiết 2: Luyện từ và câu: Luyện tập về danh từ**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết danh từ là từ chỉ sự vật (người, vật, hiện tượng tự nhiên, thời gian,…). Tìm được danh từ thông qua việc quan sát các sự vật xung quanh.

- Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Hoạt động 1:** Khởi động

- Cho HS xem một số tranh ảnh và yêu cầu HS nêu các sự vật có trong bức tranh, ảnh đó.

**2. Hoạt động 2:** Luyện tập

Bài 1: Tìm danh từ chỉ thời gian, con vật, cây cối trong đoạn văn dưới đây

- HS đọc yêu cầu và nội dung:

- HS làm việc theo nhóm bàn:

- Các nhóm trình bày. Nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Kết luận và tuyên dương.

Bài 2. Tìm tiếp các danh từ chỉ người cho mỗi nhóm.   
- HS quan sát bức tranh và viết danh từ chỉ người cho mỗi nhóm.

- HS thi đua giữa các nhóm (Gọi 2-4 nhóm trả lời)

- Nhận xét, tuyên dương các nhóm.

Bài 3: Danh từ chỉ hiện tượng tự nhiên nào có thể thay cho mỗi bông hoa dưới đây?

- HS nêu yêu cầu của bài, tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài tập.

- Nhận xét kết luận và tuyên dương.

Bài 4: Đặt 3 câu có chứa danh từ (Làm việc nhóm đôi)   
- Các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Nhận xét, kết luận và tuyên dương.

**3. Hoạt động 3:** Vận dụng, trải nghiệm

- Trò chơi “ Gọi thuyền ”: Tìm danh từ chỉ người, đồ vật trong lớp của em.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi chiều**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

**Bài 5. Tiết 3: Viết: Trả bài viết đoạn văn nêu ý kiến**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết các đặc điểm của đoạn văn về nội dung và hình thức.

- Biết tìm câu chủ đề trong đoạn văn.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết trao đổi với người thân về vẻ riêng của mỗi người trong gia đình.

- Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học**

**1. Hoạt động 1:** Khởi động

- HS quan sát tranh và nêu cảm nhận về bức tranh đó.

**2. Hoạt động 2:** Khám phá

Bài 1: HS nghe nhận xét chung.

a. Nhận xét về hình thức trình bày của các đoạn văn.

b. Ý chính của mỗi đoạn văn là gì?

c. Tìm câu nêu ý chính của mỗi đoạn. câu đó nằm ở vị trí nào trong đoạn.

Bài 2: Đọc lại bài làm của em và nhận xét của thầy cô rồi sửa chữa lỗi.    
- HS xem lại cách viết mở đầu, triển khai, kết thúc; cách trình bày lí do và dẫn chứng; cách dùng từ, đặt câu; chính tả.

- Một số HS trình bày bài viết.

- Cả lớp nhận xét

Bài 3: Đọc bài làm của bạn và nêu những điều em muốn học tập.    
- Một số HS trình bày.

- Mời cả lớp nhận xét nhận xét.

Bài 4: Viết lại một số câu văn cho hay hơn.    
- HS làm bài theo yêu cầu.

**3. Hoạt động 3:** Luyện tập

- HS làm việc theo nhóm 4: Cùng người thân thi tìm nhanh danh từ thuộc 2 nhóm.    
- Các nhóm trình bày.

- Nhận xét, tuyên dương.

**4. Hoạt động 4:** Vận dụng, trải nghiệm

- HS chơi trò chơi “Ai là người sáng tạo” (Thảo luận và viết 1 đoạn văn có câu chủ đề đầu tiên và khoảng 3- 4 câu giới thiệu hoặc tả về đồ vật đó).

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ**

**Bài 3: Lịch sử và văn hoá truyền thống địa phương em** **(Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Mô tả được một số nét về văn hoá của địa phương.

- Lựa chọn và giới thiệu được ở mức độ đơn giản một món ăn, một loại trang phục hoặc một lễ hội tiêu biểu,…ở địa phương.

- Rèn luyện kĩ năng  tìm hiểu lịch sử thông qua việc mô tả được một số nét văn hoá như món ăn, trang phục, lễ hội tiêu biểu của địa phương.

**-** Có ý thức trách nhiệm bảo vệ giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống của ông cha truyền cho thế hệ đời con cháu.

*- Lồng ghép GDĐP chủ đề 4: Lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống:Biết được ý nghĩa của lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống của người dân Quảng Bình.*

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Hoạt động 1:** Khởi động

- HS quan sát hình ảnh và chia sẻ những thông tin mà em biết liên quan đến hình ảnh để khởi động bài học.

- Hãy giới thiệu những phong tục tương tự ở địa phương em.

- Nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.

**2. Hoạt động 2:** Khám phá

**\* Tìm hiểu về văn hoá truyền thống ở địa phương em** (Làm việc chung cả lớp)

- Giới thiệu về trang phục:

+ Tên trang phục.

+ Một số điểm nổi bật của trang phục.

+ Chia sẻ cảm nghĩ của em về trang phục.

- Giới thiệu về món ăn:

+ Tên món ăn.

+ Nguyên liệu chính.

+ Cách làm món ăn.

- Giới thiệu về lễ hội:

+ Tên lễ hội

+ Thời gian, địa điểm tổ chức lễ hội

+ Mục đích của lễ hội

+ Một số hoạt động chính của lễ hội

- GV nhận xét, tuyên dương.

**3. Hoạt động 3:** Luyện tập

**\* Lập và hoàn thiện bảng về một số nét văn hoá truyền thống tiêu biểu ở Quảng Bình** (Làm việc nhóm 4)

- HS đọc yêu cầu bài.

- HS hoạt động nhóm 4, cùng nhau thảo luận và hoàn thành bảng thông tin.

-Các nhóm trưng bài kết quả lên bản lớp.

- HS quan sát và đánh giá kết quả.

- Nhận xét, tuyên dương.

**4. Hoạt động 4:** Vận dụng, trải nghiệm.

- HS tham gia trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng” (Kể tên được nhiều món ăn nổi tiếng  ở Quảng Bình)

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Khả năng điều chỉnh cảm xúc**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Học sinh nhận diện được khả năng điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân trong một số tình huống đơn giản

- Rèn luyện và phát triển kĩ năng nghe – nói góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

**-** Có ý thức tôn trọng, bảo vệ hình ảnh của bạn trong lớp.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Hoạt động 1:** Khởi động

- HS chơi trò chơi: *Gọi tên cảm xúc*

- HS thảo luận sau khi chơi: Trò chơi giúp em nhận ra điều gì?

**2. Hoạt động 2.** Khám phá

**\* Tìm hiểu về khả năng điều chỉnh cảm xúc của bản thân** (Làm việc theo nhóm 2)

- HS thực hiện theo nhóm

- HS chia sẻ về một tình huống khiến mình đã có cảm xúc tích cực hoặc tiêu cực.

-  Nhận xét.

**3. Hoạt động 3:** Luyện tập

**\* Tập hít thở sâu** ( Làm việc cả lớp)

- HS thực hiện mở một bản nhạc nhẹ nhàng và hít thở sâu đúng cách.

- HS tập hít thở sâu.

- HS nêu cảm xúc của bản thân sau khi hít thở sâu

**4. Hoạt động 4.** Vận dụng, trải nghiệm

- HS về nhà cùng chia sẽ với người thân:

+ Trò chuyện với người thân về những cách điều chỉnh cảm xúc

+ Thực hiện việc điều chỉnh cảm xúc trong cuộc sống.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 4, ngày 20 tháng 9 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1-2: TIẾNG VIỆT**

**Bài 6. Tiết 1-2: Đọc: Nghệ sĩ trống**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện ***Nghệ sĩ trống***. Biết đọc lời người dẫn chuyện, lời của người dân trên đảo, lời độc thoại của cô bé Mi-lô,…với giọng điệu phù hợp.

- Nhận biết được đặc điểm của cô bé Mi-lô thể hiện qua hình dáng, điệu bộ, hành động,suy nghĩ,…; nhận biết được cách liên tưởng, so sánh,nhân hóa… trong việc xây dựng nhân vật. Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Để thực hiện ước mơ, mỗi người cần nổ lực, cố gắng vượt lên hoàn cảnh, vượt lên khó khăn.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết chia sẻ suy nghĩ, nhận thức cách đánh giá của mình về ước mơ, đam mê của bạn bè. Biết thể hiện sự trân trọng đối với những cố gắng nỗ lực thực hiện ước mơ của bạn bè, không kì thị giới tính.

- Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học.**

- Các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

- Tranh ảnh minh hoạ câu chuyện

**III. Các hoạt động dạy học.**

**1. Hoạt động 1:** Khởi động

- HS chia sẽ với bạn về một nhạc cụ em yêu thích.

- HS nghe một đoạn nhạc độc tấu sáo trúc bài Về quê.

**2. Hoạt động 2:** Khám phá

\* **Đọc văn bản**

- HS đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các từ ngữ thể hiện tâm trạng cảm xúc của nhân vật trong câu chuyện.

- 1 HS đọc toàn bài.

- HS chia đoạn- 5 HS đọc nối tiếp theo đoạn.

- HS luyện đọc từ khó: *tim-pan-ni, trống công-ga, trống bông-gô,* *Ku-chi-tô,* *Ana-ca-ô-na, nhún nhảy.*

- HS luyện đọc câu:

*Ban ngày/, cô chăm chú lắng nghe tất cả những âm thanh xung quanh/: tiếng những tàu lá cọ đu đưa trong gió/, tiếng vỗ cánh của những chú chim ruồi/, âm thanh phát ra khi cô chụm hai chân rồi nhảy vào vũng nước....*

- HS đọc phần giải nghĩa từ

*-* HS luyện đọc đoạn theo nhóm 2.

- HS thi đọc

**\* Trả lời câu hỏi**

- 1 HS đọc toàn bài.

- 1 HS đọc hệ thống câu hỏi cuối bài.

- HS thảoluận nhóm đôi và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Chú ý cách trả lời đầy đủ câu.

- Chia sẽ trước lớp

- HS nêu nội dung bài.

**3. Hoạt động 3:** Luyện tập, thực hành

**\* Luyện đọc lại.**

- HS luyện cách đọc diễn cảm.

- HS theo nhóm 5

\* **Luyện tập theo văn bản.**

Bài 1: (Làm việc nhóm đôi)

- HS đọc yêu cầu

- Trao đổi thảo luận nhóm đôi: Những sự vật nào dưới đây được gọi là nhạc cụ?

- Đại diện các nhóm trình bày.

- Các nhóm khác nhận xét.

Bài 2: (Làm việc cá nhân)

- HS đọc yêu cầu bài 2.

- HS viết bài vào vở.

- HS trình bày kết quả.

**4. Hoạt động 4:** Vận dụng, trải nghiệm

- Chia sẽ một số nghề nghiệp mà em biết và cho biết công việc, sản phẩm từ các nghề đó.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: TOÁN**

**Bài 6: Luyện tập chung. Tiết 1: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Xác định được số chẵn, số lẻ, số bé nhất, số lớn nhất trong 4 số có năm chữ số; viết được 4 số theo thứ tự từ bé đến lớn; làm tròn được số có năm chữ số đến hàng chục, hàng chục nghìn; thực hiện được phép cộng, trừ, nhân, chia trong phạm vi 100 000; tính được giá trị của biểu thức liên quan đến phép cộng, trừ, nhân, chia có và không có dấu ngoặc; tính được giá trị của biếu thức có hai, ba chữ.

- Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép cộng, trừ, nhân.

***-*** Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Bộ đồ dùng dạy học Toán 4

**III. Các hoạt động dạy học**

**1. Hoạt động 1:** Khởi động

- HS hát và vận động theo nhạc bài hát: Hoa điểm 10

**2. Hoạt động 2:** Luyện tập

Bài 1. (Làm việc cá nhân).

- HS tìm số chẵn và số lẻ, cách sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn, quy tắc làm tròn số.

Bài 2: (Làm việc nhóm 2)

- HS cũng cố cách cộng trừ nhân chia trong phạm vi 100 000

- HS nêu cách đặt tính, tính một số bài theo yêu cầu.

- Các nhóm làm vào vở.

- Đổi vở soát theo nhóm bàn trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.

Bài 3:(Làm việc cá nhân)

-  HS đọc yêu cầu của bài rồi làm bài.

- HS nêu cách thực hiện tính

- HS chia sẽ kết quả.

Bài 4: (Làm việc nhóm 4 hoặc 5)

- HS làm theo nhóm.

- Đọc đề toán, phân tích, tóm tắt.

- Các nhóm trình bày.

**3. Hoạt động 3:** Vận dụng, trải nghiệm

- HS chơi trò chơi: Hái hoa dân chủ (Nắm lại cách tính giá trị của biểu thức, nắm lại giải bài toán bằng 3 bước tính..)

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: GDTC**

**(GV chuyên biệt dạy)**

....................................................

**Thứ 5, ngày 21 tháng 9 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

**Bài 6. Tiết 3: Viết: Tìm hiểu cách viết báo cáo thảo luận nhóm**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Tìm hiểu được cách viết báo cáo thảo luận nhóm.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết sử dụng câu văn đúng, hay và phù hợp với hoàn cảnh để nêu ý kiến của mình với tập thể.

- Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng. Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùn dạy học**

- Các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học**

**1. Hoạt động 1:** Khởi động

- HS chia sẽ cảm nhận sau khi học bài “Nghệ sĩ trống”.

**2. Hoạt động 2:** Thực hành

Bài 1. Đọc báo cáo dưới đây và trả lời câu hỏi.

- HS đọc yêu cầu.

- Thảo luận cặp đôi theo nội dung 3 câu hỏi.

- HS trình bày.

- HS nêu các phần trong mỗi báo cáo.

Bài 2. Trao đổi về những điểm cần lưu ý khi viết báo cáo thảo luận**.**

- HS đọc yêu cầu.

- HS làm việc nhóm đôi.

-  Đại diện các nhóm trình bày kết quả.

- HS đọc ghi nhớ.

**3. Hoạt động 3:** Vận dụng, trải nghiệm

- HS chơi trò chơi “Ai là người sáng tạo” (HS đọc báo cáo về ….)

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TOÁN**

**Bài 6: Tiết 2: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hiện được phép nhân, chia trong phạm vi 100 000; tính được giá trị của biểu thức liên quan đến phép cộng, trừ, nhân, chia có và không có dấu ngoặc; tính được giá trị của biếu thức có hai, ba chữ.

- Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép cộng, trừ, nhân.

***-*** Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập; Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học**

**1. Hoạt động 1:** Khởi động

- HS thực hiện:

Câu 1: Tính nhanh: 349 + 602 + 651 + 398

Câu 2:Tính: 3145 - 246 + 2347 - 145 + 4246 – 347

**2. Hoạt động 2:** Luyện tập

Bài 1. (Làm việc cá nhân).

- HS đặt tính và thực hiện phép tính nhân và chia theo mẫu.

- Với phép nhân: Thực hiện nhân lần lượt từ phải sang trái

- Với phép chia: Thực hiện chia lần lượt từ trái sang phải.

Bài 2:(Làm việc nhóm 2)

- HS nhận xét dạng toán

- HS: Thay chữ bằng số vào biểu thức rồi tính giá trị biểu thức đó.   
- HS nêu cách tính giá trị của biểu thức.

- HS làm vào vở.

- Đổi vở soát theo nhóm bàn trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.

Bài 3: **(** Làm việc cá nhân)

- HS đọc đề toán

- Phân tích đề, tóm tắt, giải

- Chia sẽ bài làm

Bài 4: (Làm việc nhóm 4 hoặc 5)

- HS làm theo nhóm.

- 2 HS lên bảng lớp làm vở.

- Chia sẽ trong nhóm: Nêu cách thực hiện tính giá trị biểu thức.

Bài 5: (Làm bài nhóm 2)

- Các nhóm trình bày.

- Các nhóm khác nhận xét

**3. Hoạt động 3:** Vận dụng, trải nghiệm

- Trò chơi: Hái hoa dân chủ (Củng cố cách tính giá trị biểu thức; biểu thức chưa chữ;…)

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........

**Tiết 3: TC TOÁN**

**Làm VBT toán in: Giải toán có ba bước tính** **(Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nắm cách giải bài toán có ba bước tính linh hoạt.

- Đọc đề, tóm tắt và giải đúng dạng bài. Vận dụng cách giải các bài toán thực tế có ba bước tính chính xác.

- HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**II. Đồ dùng dạy học**

- VBT Toán 5 tập 1

**III. Các hoạt động dạy học**

**1. Hoạt động 1:** Khởi động

- Lớp hát và vận động theo nhạc: Bông hồng tặng mẹ và cô

**3. Hoạt động 3.** Thực hành

Bài 1 trang17 (Làm việc cá nhân)

- HS đọc đề toán, phân tích

- Tóm tắt bài toán

- Giải bài toán vào vở.

- Đổi chéo kiểm tra.

- Chia sẻ

Bài 2 trang 17 (Làm việc nhóm đôi)

- HS đọc đề toán, chia sẽ phân tích

- Giải bài toán vào vở.

- Chia sẽ

Bài 3 trang 17 (Làm việc nhóm 4)

- Cùng quan sát tóm tắt đề toán, phân tích.

- Đặt đề toán, phân tích theo đề vừa đặt.

- Tìm cách giải bài toán.

- Cùng giải bài toán

- Chia sẽ bài toán trước lớp.

**4. Hoạt động 4:** Vận dụng trải nghiệm

- HS làm bài tập 4 trang 19.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: TIẾNG ANH**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Buổi chiều**

**Tiết 1 : TIN HỌC**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 2 : ÂM NHẠC**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 3: TIẾNG ANH**

**(GV chuyên biệt dạy)**

..........................................................................

**Thứ 6, ngày 22 tháng 9 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TOÁN**

**Bài 7: Đo góc, đơn vị đo góc**

**( Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết được đơn vị đo góc: độ (0)

- Sử dụng được thước đo góc để đo các góc: 600, 900, 1200, 1800,

***-*** Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.

- Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bộ đồ dùng dạy, học Toán 4.

**III. Các hoạt động dạy học**

**1. Hoạt động 1:** Khởi động

- HS thực hành:

Câu 1: Tính nhanh: 19 × 82 + 18 × 19

Câu 2: Tính: 35 × 18 - 9 × 70 + 100

 - HS nêu cách tính

**2. Hoạt động 2:** Khám phá

- Từ hình ảnh:

- HS nhận biết góc, kí hiệu của góc, các loại góc.

- Giới thiệu về độ.

- Cách đo góc bằng thước đo góc.

**3. Hoạt động 3:** Luyện tập, thực hành

Bài 1: (Làm việc cá nhân)

- HS đo góc và ghi tên độ của các góc.

- HS đọc yêu cầu của bài rồi làm bài.

Bài 2:(Làm việc nhóm đôi)

- HS đọc yêu cầu của bài rồi làm bài.

- Chia sẻ

**4. Hoạt động 4:** Vận dụng trải nghiệm

- HS thực hành đo góc một số đồ vật xung quanh các em.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TIẾNG ANH**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 3: TIẾNG VIỆT**

**Bài 4. Tiết 4: Nói và nghe: Kể chuyện: Bốn anh tài**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nghe hiểu câu chuyện *Bốn anh tài*, trả lời câu hỏi dưới tranh, kể lại được 1,2 đoạn trong câu chuyện dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý (không bắt buộc kể nguyên văn câu chuyện).

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Tự tin, mạnh dạn, biết trao đổi nhận xét trong giao tiếp.

***-*** Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học**

**1. Hoạt động 1.** Khởi động

- HS hát bài hát “Tìm bạn thân”

**2. Hoạt động 2.** Khám phá

**\* Nghe kể chuyện và ghi lại những chi tiết quan trọng.**

- Quan sát tranh, nêu tên các nhân vật trong truyện.

- Nghe kể chuyện

- HS làm việc cá nhân:viết ra giấy 3 điểm nổi bật của nhân vật trong truyện.

- Chia sẽ trước lớp.

- Nhận xét, phát biểu.

**\* Trả lời câu hỏi dưới tranh**

- KS thảo luận nhóm 4 thực hiện trả lời các câu hỏi.

- HS trình bày.

**3. Hoạt động 3.** Thực hành

**\* Kể lại câu chuyện.**

- HS nêu yêu cầu của bài tập.

- HS thảo luận nhóm theo các câu hỏi dưới tranh

- Kể chuyện theo nhóm.

- Chia sẽ câu chuyện trước lớp.

**4. Hoạt động 4:** Vận dụng, trải nghiệm

- HS Tìm đọc câu chuyện có nhân vật mang đặc điểm nổi bật về ngoại hình hoặc tính cách (Dế Mèn phiêu lưu kí, Cuộc phiêu lưu của Mít Đặc và các bạn,...).

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: KHOA HỌC**

**Bài 3: SỰ Ô NHIỄM VÀ BẢO VỆ NGUỒN NƯỚC. MỘT SỐ CÁCH**

**LÀM SẠCH NƯỚC (T2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hiện được và vận động những người xung quanh (gia đình và địa phương) cùng bảo vệ nguồn nước và sử dụng tiết kiệm nước.

- Trình bày được một số cách làm sạch nước, liên hệ thực tế về cách làm sạch nước ở gia đình và địa phương.

Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thí nghiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

- GV tổ chức trò chơi Bắn tên để khởi động bài học.

- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.

**2. Hoạt động***:*

**Hoạt động 3: Sử dụng tiết kiệm nước. (Sinh hoạt nhóm 2)**

**3.1** - GV giới thiệu một số hình ảnh để học sinh quan sát, đọc thông tin ở hình 3 và cho biết điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta không tiết kiệm nước.

- HS thảo luận nhóm 2 để thực hiện nhiệm vụ.

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét, tuyên dương.

**3.2:** - GV giới thiệu một số hình ảnh để học sinh quan sát, đọc thông tin ở hình 3 và cho biết việc nào nên làm và không nên làm? Vì sao?

- HS thảo luận nhóm 2 để thực hiện nhiệm vụ.

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

+ Nêu một số việc làm khác để tiết kiệm nước.

- GV nhận xét, tuyên dương.

**Hoạt động 4: Một số cách làm sạch nước.**

**(Sinh hoạt nhóm 4)**

- HS tham gia hoạt động thành 3 nhóm và sử dụng phương pháp dạy học góc trong đó với phương pháp làm sạch nước bằng cách khử trùng có thể cho HS làm thí nghiệm trực tiếp tại lớp.

- Các nhóm trình bày các kết quả thí nghiệm và nhận xét chéo nhau.

- GV chốt tóm tắt nội dung chính của bài học, yêu cầu HS liên hệ nội dung bài học với thực tế ở địa phương.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

- GV tổ chức trò chơi “Ai biết nhiều hơn”

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi chiều**

**Tiết 1: CÔNG NGHỆ**

**Bài 1: Lợi ích của hoa, cây cảnh với đời sống (T2)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Nêu được lợi ích của hoa và cây cảnh đối với đời sống.

- Có hứng thú với việc trồng, chăm sóc và bảo vệ hoa, cây cảnh.

- Yêu thích hoa, cây cảnh

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Hình ảnh, video giới thiệu về lợi ích của hoa, cây cảnh đối vời đời sống.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**III. Hoạt động dạy - học**

**1. Khởi động:**

GV giới thiệu video một số sản phẩm được làm từ hoa, cây cảnh để khởi động bài học.

+ GV Cùng trao đổi với HS về vẻ đẹp của hoa, cây cảnh đã xem trong video.

**2. Hoạt động khám phá***:*

**Hoạt động 1: Hoa, cây cảnh Cung cấp Oxygen cho con người. (Làm việc chung cả lớp)**

- HS đọc yêu cầu bài.

- HS làm việc chung cả lớp, cùng quan sát tranh và trả lời vào giấy nháp:

+ Em hãy quan sát hình dưới đây và tìm từ hoặc cụm từ thay cho các số trong các câu sau:

. Hoạt động quang hợp của hoa, cây cảnh đã lấy khí (1) từ không khí và tạo ra khí (2)

. Hoạt động hô hấp (hít thở) của con người đã lấy khí (3) từ không khí và thải ra khí (4)

- HS trả lời 2 câu hỏi. Mời HS khác nhận xét, góp ý.

- GV nhận xét chung, tuyên dương và chốt

**Hoạt động 2: Hoa, cây cảnh thể hiện tìm cảm. (Sinh hoạt nhóm 2)**

- HS đọc yêu cầu bài.

- HS sinh hoạt nhóm 2, cùng nhau quan sát và thảo luận để xác định những ngày lễ có sử dụng hoa.

- Các nhóm trình bày kết quả thảo luận. Mời các nhóm khác nhận xét, góp ý.

- GV nhận xét chung, tuyên dương và chốt kiến

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

HS về nhà trồng và chăm sóc một cây cảnh có thể thanh lọc không khí và chăm sóc thật tốt.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ**

**Bài 3: Lịch sử và văn hoá truyền thống địa phương em** **(Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Kể được câu chuyện về một trong các danh nhân ở địa phương.

- Rèn luyện kĩ năng  tìm hiểu lịch sử thông qua việc kể được câu chuyện về một trong  số các danh nhân ở địa phương.

- Có ý thức trách nhiệm bảo vệ giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống của ông cha truyền cho thế hệ đời con cháu.

*- Lồng ghép GDĐP chủ đề 3: Danh tướng Lê Trực: Biết và kể được công lao của danh tướng Lê Trực trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước.*

**II. Đồ dùng dạy học**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Hoạt động 1:** Khởi động

- HS xem video về cảnh đẹp Quảng Bình.

**2. Hoạt động 2:** Khám phá

**\* Tìm hiểu và kể chuyện về danh nhân**  Làm việc chung cả lớp)

- Kể lại câu chuyện về một danh nhân ở tỉnh Quảng Bình:

+ Tên danh nhân: Lê Trực

+ Danh nhân đó gắn với câu chuyện nào? Kể vắn tắt nội dung câu chuyện.

+ Em học được điều gì từ danh nhân đó?

**3. Hoạt động 3:** Luyện tập

**\* Giới thiệu về một lễ hội hoặc một danh nhân tiêu biểu ở địa phương** ( Làm việc nhóm 4)

- HS đọc yêu cầu bài.

- Thảo luận.

- Các nhóm trưng bài kết quả.

- HS cùng quan sát và đánh giá kết quả.

**4. Hoạt động 4:** Vận dụng, trải nghiệm

- HS tham gia lập kế hoạch tham quan một di tích lịch sử văn hoá của địa phương.

+ Tên di tích

+ Mục đích tham quan

+ Thời gian dự kiến

+ Chuẩn bị

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Ngày 18 tháng 9 năm 2023

TP**CM KÍ DUYỆT**

**Nguyễn Thị Thành Phương**

**Tiết 3: SINH HOẠT LỚP + SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ:**

**Điều chỉnh cảm xúc**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Học sinh thực hành được cách điều chỉnh cảm xúc trong một số tình huống

- Rèn luyện và phát triển kĩ năng nghe – nói góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết được điều chỉnh cảm xúc của bản thân trong một số tình huống đơn giản; biết xây dựng cho mình khả năng điều chỉnh cảm xúc.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong giao tiếp.

**-** Có tinh thần chăm chỉ, rèn luyện điều chỉnh cảm xúc của bản thân. Có ý thức với lớp, tôn trọng nền nếp, nội quy lớp học.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học**

**1. Hoạt động 1:** Khởi động

- HS tập hít thở sâu dưới nền nhạc nhẹ nhàng. Và nêu cảm xúc như thế nào sau khi hít thở sâu.

**2. Hoạt động 2:** Sinh hoạt cuối tuần

**\* Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc theo tổ)**

**-** LT điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.

- Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:

+ Sinh hoạt nền nếp.

+ Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức.

+ Kết quả hoạt động các phong trào.

+ Một số nội dung phát sinh trong tuần...

- Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báo cáo.

- Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.

- GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)

**\* Kế hoạch tuần tới.** (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)

**-** LT (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.

+ Thực hiện nền nếp trong tuần.

+ Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ.

+ Thực hiện các hoạt động các phong trào.

- LT báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý.

- GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.

**3. Hoạt động 3.** Sinh hoạt chủ đề.

**\* Chia sẻ kết quả trao đổi cùng người thân về cách điều chỉnh cảm xúc (Làm việc chung cả lớp)**

- HS chia sẻ theo cặp đôi kết quả trò chuyện cùng người thân về những cách điều chỉnh cảm xúc cũng như kết quả thực hiện việc điều chỉnh cảm xúc của bản thân trong cuộc sống.

- Một số HS chia sẻ trước lớp.

- Lớp nhận xét.

- HS TLCH: Việc điều chỉnh cảm xúc có cần thiết không? Vì sao?

- Nhận xét chung, tuyên dương HS trả lời tốt, sáng tạo.

**\* Thực hành điều chỉnh cảm xúc** (Hoạt động nhóm 4)

- Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống thực tế mà học sinh trong nhóm đã có cảm xúc mạnh (tiêu cực/tích cực) hoặc 1 trong 2 tình huống trong SGK.

-  Các nhóm: thảo luận, đưa ra cách điều chỉnh cảm xúc phù hợp trong tình huống và xây dựng kịch bản, phân công sắm vai.

- Lần lượt từng nhóm lên sắm vai

- Nhận xét chúng, tuyên dương các nhóm xử lí tốt tình huống

**4. Hoạt động 4:** Vận dụng trải nghiệm

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân:

+ Tiếp tục thực hiện điều chỉnh cảm xúc trong thực tiễn

+ Làm một sản phẩm theo sở thích của bản thân để tham gia giới thiệu trong tiết sinh hoạt dưới cờ

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**­**